



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 01 năm 2011

QUY CHẾ TIỀN LƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 02-2011/QĐ-HĐQT ngày 04/01/2011 của HĐQT)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục tiêu – Ý nghĩa

1. Nhằm phát triển đội ngũ Cán bộ công nhân viên (CB-CNV) được chuyên nghiệp, nhiệt tình và gắn bó lâu dài với Công ty, đáp ứng với nhu cầu thực hiện chỉ tiêu kế hoạch phát triển 05 năm giai đoạn 2010 đến 2015 tại “*Văn kiện định hướng mục tiêu phát triển hoạt động kinh doanh giai đoạn 2010-2015*” đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/02/2010 đạt hiệu quả cao nhất giúp nâng cao vị thế, giá trị doanh nghiệp theo tiêu chuẩn các doanh nghiệp hàng đầu đang hoạt động tại Việt Nam;
2. Xây dựng thang bảng lương với ngạch – bậc và mức lương trên nguyên tắc giá trị của người lao động và vị thế của Công ty theo tiêu chuẩn các doanh nghiệp hàng đầu đang hoạt động tại Việt Nam, là niềm tự hào của người lao động và của Công ty; trên cơ sở đó sẽ khuyến khích, động viên mọi thành viên của Công ty luôn phấn đấu phát huy hết khả năng, đóng góp sáng kiến và thực hiện nhiệm vụ một cách chủ động, tự chủ; hướng đến sự hài hòa và đồng bộ về quyền lợi, nhân viên sẽ có thu nhập xứng đáng tùy theo trách nhiệm, khả năng đóng góp của mình cho Công ty;
3. Thực hiện phương châm “*Đội ngũ Cán bộ công nhân viên là tài sản quý giá nhất của Công ty*”; Công ty phải có trách nhiệm thể hiện được giá trị của người lao động trên nguyên tắc hướng đến lợi ích cao nhất cho người lao động;
4. Thực hiện phương châm “*Công ty là nhà, mọi thành viên là chủ, đồng nghiệp là anh - chị - em*”, người lao động phải có trách nhiệm thể hiện vị thế, giá trị của Công ty trên nguyên tắc: Người lao động sẽ thực hiện và có nghĩa vụ hoàn thành công việc với trách nhiệm và khả năng cao nhất cho hoạt động của Công ty;

Điều 2: Các căn cứ

1. Căn cứ Bộ Luật Lao động của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 23/06/1994; các Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ Luật Lao động số 35/2002/QH10 ngày 02/04/2002, số 74/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và số 84/2007/QH11 ngày 02/04/2007; Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006; Căn cứ Nghị định số 114/2002/NĐ-CP ngày 31/12/2002 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Bộ luật Lao động về tiền lương;
2. Căn cứ Thông tư 13/2003/TT-BLĐTBXH ngày 30/05/2003 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định 114/2003/NĐ-CP ngày 31/12/2002 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Bộ luật Lao động về tiền lương;

3. Căn cứ Nghị định 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ về hướng dẫn quy định về mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động;
4. Căn cứ Thông tư 28/2007/TT-BLĐTBXH ngày 05/12/2007 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi Thông tư 13/2003/TT-BLĐTBXH và Thông tư 14/2003/TT-BLĐTBXH ngày 30/05/2003 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định 114/2002/NĐ-CP ngày 31/12/2002 của Chính phủ về tiền lương;
5. Căn cứ vào kế hoạch tái cấu trúc Công ty đã được ký kết với đơn vị tư vấn (*Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY)*) nhằm phát triển nguồn nhân lực hợp lý, phù hợp với nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh;
6. Căn cứ Thỏa ước lao động tập thể được ký kết ngày 03/01/2011;
7. Căn cứ Nội quy lao động được ban hành kèm theo Quyết định số 04-2011/QĐ-HĐQT ngày 03/01/2011 của HĐQT;
8. Trên cơ sở tham khảo mặt bằng lương của các doanh nghiệp lớn nhất đang hoạt động tại Việt Nam (*trong đó có doanh nghiệp nước ngoài*);
9. Căn cứ vào đề xuất của đơn vị tư vấn EY về việc xác định mức lương theo tiêu chuẩn các doanh nghiệp hàng đầu đang hoạt động tại Việt Nam; căn cứ ý kiến của chi bộ Đảng, Đoàn thanh niên và Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty CP Đức Khải về việc áp dụng mức lương đối với CB-CNV đang làm việc, phục vụ trong Công ty CP Đức Khải và một số vị trí công tác của các Công ty có vốn góp chi phối (*Công ty thành viên*) bởi Công ty CP Đức Khải đã được Hội đồng quản trị xem xét thông qua.

Điều 3: Giải thích từ ngữ và định nghĩa

- HĐQT	: Hội đồng Quản trị	- CƯVT	: Cung ứng vật tư
- CTHĐQT	: Chủ tịch Hội đồng quản trị	- NCDT	: Nghiên cứu đầu tư
- TGD	: Tổng Giám đốc	- CNTT	: Công nghệ thông tin
- GD	: Giám đốc	- MKT	: Marketing
- TPB	: Trưởng Phòng ban	- KD	: Kinh doanh
- CB-CNV	: Cán bộ - công nhân viên	- BĐS	: Bất động sản
- EY	: Đơn vị tư vấn – Công ty EY	- QLDA	: Quản lý dự án
- NV	: Nhân Viên	- TC	: Tài chính
- CV	: Chuyên viên	- Công ty	: Người sử dụng lao động
- CVcc	: Chuyên viên Cao cấp	- Dự án cấp 1	: Là các dự án có vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên
- CVa	: Cố vấn cao cấp	- Dự án cấp 2	: Là các dự án có vốn đầu tư từ 1.000 đến 2.000 tỷ đồng
- CG	: Chuyên gia	- Dự án cấp 3	: Là các dự án có vốn đầu tư từ 100 đến 1.000 tỷ đồng
- QL	: Quản lý	- Công trình	: Là các dự án có vốn đầu tư dưới 100 tỷ đồng.
- NS	: Nhân sự		
- HC	: Hành chính		
- XD	: Xây dựng		
- KTh	: Kỹ thuật		
- KT	: Kế toán		

Điều 4: Đối tượng, phạm vi áp dụng

- Quy chế này được áp dụng đối với toàn thể CB-CNV của Công ty Cổ phần Đức Khải và một số vị trí công tác của Công ty thành viên có vốn góp chi phối bởi Công ty CP Đức Khải;
- Đối với các Công ty có vốn góp chi phối bởi Công ty CP Đức Khải (*Công ty thành viên*), ngoài một số vị trí công tác đã được quy định trong Quy chế này; tùy theo quy mô hoạt động, lĩnh vực ngành nghề kinh doanh và đặc thù công việc, trên cơ sở đó xây dựng Quy chế tiền lương đảm bảo phù hợp với hiệu quả kinh doanh.

Điều 5: Điều kiện chung đối với Người lao động

Người lao động khi được áp dụng cơ chế lương và các chế độ trong Quy chế này, đều phải tuân thủ các yêu cầu cơ bản sau đây:

1. Đối với cấp trên: Tôn trọng và tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh;
2. Đối với cấp dưới: Ân cần và tận tình giúp đỡ tạo Điều kiện cho cấp dưới hoàn thành nhiệm vụ và phát triển nghề nghiệp;
3. Đối với đồng nghiệp: Đoàn kết, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau, phối hợp xử lý công việc đảm bảo hiệu quả cao nhất và cùng nhau xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, đầm ấm;
4. Đối với đối tác - khách hàng: Tôn trọng, ân cần, niềm nở và hướng dẫn tận tình; tuyệt đối không được để khách chờ đợi hoặc thất hẹn với đối tác khách hàng;
5. Đối với chuyên môn: Đáp ứng các yêu cầu công việc như Bảng mô tả công việc và các tiêu chí tuyển dụng; có tinh thần cầu tiến; luôn học hỏi, trau dồi kiến thức;
6. Đối với công việc: Tận tụy, nghiêm túc và có trách nhiệm; năng động, sáng tạo và chủ động; trung thực, liêm chính;
7. Đối với tác phong – văn hóa: Chuyên nghiệp, chững chạc, năng động và trang phục chỉnh tề, lịch sự; biết tham gia các buổi sinh hoạt tập thể để tạo môi trường làm việc đầm ấm, đoàn kết mang bản sắc văn hóa của Công ty.

Điều 6: Nguyên tắc xếp ngạch, bậc theo hệ thống thang bảng lương

1. Mức lương được xây dựng theo cơ chế lương này trên cơ sở giá trị công việc, khả năng đáp ứng của người lao động và chức danh, vị trí công tác của người lao động trong cơ cấu tổ chức của Công ty theo tiêu chuẩn vị thế doanh nghiệp hàng đầu của các doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam;
2. Ngạch lương thể hiện các yêu cầu về trình độ chuyên môn, trách nhiệm và quyền hạn được giao cho từng vị trí công tác;
3. Bậc lương thể hiện:
 - a. Năng lực và kinh nghiệm của cá nhân;
 - b. Sự đóng góp và cống hiến;
 - c. Mức độ và chất lượng hoàn thành nhiệm vụ;
 - d. Thâm niên công tác tại Công ty và ý thức nâng cao trình độ chuyên môn phục vụ công tác;
 - e. Ý thức chấp hành nội quy – quy định.